

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Theo phương pháp trực tiếp
Năm 2009

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
		Năm nay	Năm trước
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
Thu tiền từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	193,330,732,960	182,156,499,795
Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá, dịch vụ	02	(119,576,557,582)	(168,816,276,783)
Tiền chi trả cho người lao động	03	(14,360,299,747)	(14,575,209,590)
Tiền chi trả lãi vay	04	(3,400,378,991)	(5,311,102,446)
Tiền chi nộp thuế TNDN	05	(4,350,828,575)	(2,026,506,553)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	23,938,472,321	41,562,590,884
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	07	(34,862,217,785)	(18,884,288,806)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	40,718,922,601	14,105,706,501
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21	(2,057,854,998)	(8,730,763,972)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22	100,000	56,209,091
Tiền chi cho vay và mua các công cụ nợ của đơn vị khác:	23	(74,500,000,000)	-
Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác:	24	53,000,000,000	-
Tiền chi đầu tư vốn vào đơn vị khác:	25	-	-
Tiền thu hồi vốn vào đơn vị khác:	26	-	-
Thu lãi tiền cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia:	27	1,424,193,138	162,215,717
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư:	30	(22,133,561,860)	(8,512,339,164)
Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	(3,521,000)	(312,650,000)
Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	73,203,557,356	77,946,617,169
Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(77,319,584,532)	(120,040,630,606)
Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	-	-
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(9,209,631,200)	(9,772,795,000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(13,329,179,376)	(52,179,458,437)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20 + 30 + 40)	50	5,256,181,365	(46,586,091,100)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	1,161,743,623	47,747,834,723
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50 + 60 + 61)	70	6,417,924,988	1,161,743,623

Ngày .30. tháng .09. năm .2009.

Kế Toán Trưởng

Giám Đốc

VÕ NGỌC HUỲNH THƯ

TRỊNH HỮU MINH